

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **53/2020/HNGĐ - ST**

Ngày: 01-12-2020

Về việc: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Bồng

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Hải

2. Ông Hoàng Xuân Ty

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Khắc Cường - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:* bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 228/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Ngọc K**, sinh năm 1980; địa chỉ: Số nhà 9a, đường 1/5, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà 9a, đường 1/5, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

+ *Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc K trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hồng L, có làm thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 21/03/2000 tại UBND phường Blao, Tp Bảo Lộc -tỉnh Lâm Đồng sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế, anh L hay ghen tuông vô cớ dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra gay cãi mất niềm tin lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng rất căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, một năm nay không có cuộc sống chung, không còn sự quan tâm nhau hôn nhân không thể tồn tại được. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Hồng N sinh ngày 10/3/2001 ( đã trưởng thành) Nguyễn Hồng Như Q sinh ngày 07/10/2003 , Nguyễn Hồng Anh P sinh ngày 31/01/2009, hiện nay con chung đang ở với anh L.

- Về tài sản chung: Chị K khai tài sản chung tự giải quyết.

- Nợ chung, nợ riêng: Chị K khai không có nợ chung .

+ *Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Hồng L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn và sống chung đúng như lời trình bày của chị K, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cách sống, trong công việc làm ăn, vợ chồng liên tục mâu thuẫn nhau ,do tính tình đôi bên không hợp nhau, chị K sống không có trách với gia đình chồng con. Chị K bỏ nhà đi mấy tháng nay cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc , nay chị K xin ly hôn anh cũng muốn tạo cơ hội để vợ chồng đoàn tụ nhưng cô K bỏ nhà đi không quan tâm đến chồng con do đó anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Hồng N sinh ngày 10/3/2001 ( đã trưởng thành) Nguyễn Hồng Như Q sinh ngày 07/10/2003 , Nguyễn Hồng Anh P sinh ngày 31/01/2009, hiện nay con chung đang ở với anh L. Hiện nay tôi đang nuôi 2 con chưa trưởng thành tôi yêu cầu nuôi hết 2 con không yêu cầu cô K cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh L khai không có tài sản chung , nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự có đơn xin không hòa giải ,xin không công khai chứng cứ và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị nghị án như sau: Thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự qui định.

Về nội dung căn cứ điều 56 luật HNGĐ cho chị K được ly hôn với anh L về con chung giao cho anh L nuôi dưỡng giao 2 con chung tên Nguyễn Hồng Như Q sinh ngày 07/10/2003, Nguyễn Hồng Anh P sinh ngày 31/01/2009. Anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Ngọc K và anh Nguyễn Hồng L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Áp dụng pháp luật: Xác định đây là tranh chấp ly hôn áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Về quan hệ hôn nhân chị Nguyễn Ngọc K và anh Nguyễn Hồng L có kết hôn ngày 21/03/2000 có làm thủ tục đăng ký kết hôn là hôn nhân tự nguyện tiến bộ, không ai bị ép buộc, vợ chồng chị K, anh L chung sống hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bất đồng về công việc, vợ chồng hay gay cãi và không tôn trọng nhau. Do bất hòa trong cuộc sống nên chuyện gì xảy ra đều có thể gay cãi nhau, nhiều năm nay vợ chồng không tìm cách khắc phục mâu thuẫn vợ chồng mà chỉ gây áp lực cho nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên vợ chồng đã sống ly thân nhau.

Toà án đã triệu tập nhiều lần để hoà giải. Qua quá trình xác minh thu thập chứng cứ tại gia đình, xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh L đã trầm trọng, không thể khắc phục được lý do anh L và chị K đồng ý ly hôn vì mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn. Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K là có căn cứ và hợp pháp.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Hồng N sinh ngày 10/3/2001 (đã trưởng thành) Nguyễn Hồng Như Q sinh ngày 07/10/2003, Nguyễn Hồng Anh P sinh ngày 31/01/2009, hiện nay con chung đang ở với anh L.

Xét việc yêu cầu nuôi con và nguyện vọng của 2 con chưa thành niên từ sau khi vợ chồng sống ly thân anh L vẫn tiếp tục nuôi dưỡng và đảm bảo cho con chung phát triển cả thể chất lẫn tinh thần, anh L có khả năng nuôi con. Do đó việc yêu cầu xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng của anh L là phù hợp. Căn cứ điều 58, 81, 82, 83 và điều 84 Luật hôn nhân gia đình tiếp tục giao con chung cho anh L nuôi dưỡng, anh L có khả năng nuôi con không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không đề cập đến.

[6] Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Vì các lý do trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 144, 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc K.

Xử cho chị Nguyễn Ngọc K và anh Nguyễn Hồng L được ly hôn.

2/ Về con chung giao 2 con chung tên Nguyễn Hồng Như Q sinh ngày 07/10/2003 , Nguyễn Hồng Anh P sinh ngày 31/01/2009.cho anh L nuôi , anh L có khả năng nuôi con không yêu cầu chị K cấp dưỡng

*Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.*

3/ Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0016844 ngày 22/06/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Chị K đã nộp đủ án phí.

4/ Các đương sự có mặt kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án hôm nay, đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**Lê Thị Thanh Bông ( đã ký)**